# BỘ CÔNG THƯƠNG

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2011/TT-BCT

*Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2011*

## THÔNG TƯ
## Quy định về các mẫu biên bản, quyết định sử dụng trong hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Quản lý thị trường

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công thương;

Căn cứ Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường và Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 128/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ Điều 68 Nghị định số 06/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 112/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2008/NĐ-CP,

Bộ trưởng Bộ Công thương quy định các mẫu biên bản, quyết định sử dụng trong hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Quản lý thị trường các cấp trong các lĩnh vực có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, như sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định về các mẫu biên bản, quyết định (sau đây gọi tắt là mẫu ấn chỉ), quản lý in, phát hành, cấp phát, giao nhận, thanh toán, sử dụng ấn chỉ trong hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Quản lý thị trường các cấp trong các lĩnh vực có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

2. Đối tượng áp dụng bao gồm Cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công thương, Chi cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Đội Quản lý thị trường thuộc Chi cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cán bộ, công chức thuộc cơ quan Quản lý thị trường các cấp nói trên.

**Điều 2. Các mẫu ấn chỉ**

Các mẫu ấn chỉ ban hành kèm theo Thông tư này bao gồm:

1. Quyết định kiểm tra (MS 01).

2. Biên bản kiểm tra (MS 02).

3. Quyết định khám người theo thủ tục hành chính (MS 03).

4. Biên bản khám người theo thủ tục hành chính (MS 04).

5. Quyết định khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính (MS 05).

6. Biên bản khám phương tiện vận tải đồ vật theo thủ tục hành chính (MS 06).

7. Quyết định khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (MS 07).

8. Biên bản khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (MS 08).

9. Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính (MS 09).

10. Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (MS 10).

11. Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (MS 11).

12. Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (MS 12).

13. Biên bản vi phạm hành chính (MS 13).

14. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (MS 14).

15. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục đơn giản (MS 15).

16. Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (MS 16).

17. Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (MS 17).

18. Quyết định hoãn chấp hành quyết định phạt tiền (MS 18).

19. Quyết định chuyển giao hoặc trả lại giấy tờ, tang vật, phương tiện (MS 19).

20. Biên bản giao nhận giấy tờ, tang vật, phương tiện (MS 20).

21. Biên bản bán hàng hóa, vật phẩm dễ hư hỏng (MS 21).

22. Biên bản tiêu hủy hoặc thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (MS 22).

23. Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (MS 23).

24. Quyết định sửa đổi, hủy bỏ, đình chỉ thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (MS 24).

25. Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (MS 25).

26. Biên bản cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (MS 26).

27. Biên bản lấy mẫu hàng hóa (MS 27).

28. Biên bản làm việc (MS 28).

29. Phụ lục biên bản (MS 29).

30. Bản kê tang vật, phương tiện (MS 30).

**Điều 3. Quản lý in, phát hành ấn chỉ**

1. Các mẫu ấn chỉ quy định tại Điều 2 Thông tư này được in sẵn theo mẫu thống nhất, bằng giấy trắng, chữ màu đen, mặt sau tráng mực cacbon, kích thước 21 x 29,7cm (A4), chính giữa trang có phù hiệu Quản lý thị trường và hoa văn tia in mờ màu vàng nhạt. Mỗi loại ấn chỉ được đóng thành quyển, gồm nhiều liên và in sẵn số nhảy.

2. Việc in, phát hành ấn chỉ quy định như sau:

a) Cục Quản lý thị trường tổ chức in, phát hành ấn chỉ để cấp cho các đơn vị, công chức thuộc Cục sử dụng;

b) Chi cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức in, phát hành ấn chỉ để cấp cho các Đội Quản lý thị trường và công chức thuộc Chi cục sử dụng.

3. Kinh phí in, phát hành ấn chỉ của cơ quan Quản lý thị trường các cấp do ngân sách nhà nước cấp.

**Điều 4. Quản lý sử dụng ấn chỉ**

1. Các mẫu ấn chỉ in sẵn, được phát hành theo quy định tại Thông tư này được sử dụng thống nhất trong hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Quản lý thị trường các cấp trong các lĩnh vực có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2011.

Đối với những văn bản hành chính khác phục vụ cho công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính thì thủ trưởng cơ quan Quản lý thị trường các cấp quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này căn cứ các quy định của pháp luật và yêu cầu công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong từng vụ việc cụ thể để quy định và phát hành sử dụng.

2. Chỉ những công chức Quản lý thị trường thực hiện nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát thị trường, thẩm tra xác minh vụ việc vi phạm hành chính, thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền, tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mới được cấp phát ấn chỉ để sử dụng vào việc thiết lập hồ sơ vụ việc kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính. Các trạm kiểm soát liên ngành hoặc đoàn kiểm tra liên ngành do cơ quan Quản lý thị trường chủ trì kiểm tra thì sử dụng các mẫu ấn chỉ quy định tại Thông tư này để thiết lập hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính.

3. Ấn chỉ loại nào phải sử dụng đúng vào việc đó và theo đúng thẩm quyền pháp luật quy định.

4. Đối với ấn chỉ in sẵn đóng quyển, nhiều liên, có sẵn số nhảy thì sử dụng từ liên số nhỏ đến số lớn, không được dùng cách quãng, nhảy số. Nếu liên nào bị hỏng thì gạch chéo liên đó, lưu lại liên bị hỏng và chuyển sang sử dụng liên kế tiếp.

5. Ghi ấn chỉ in sẵn bằng bút bi mực màu xanh, đen lên liên đầu để tự in sang các liên sau hoặc có thể lập phông để ghi từng liên ấn chỉ trên máy vi tính bằng mực đen, đảm bảo nội dung ghi chép giữa các liên phải giống nhau.

6. Không được thêm hoặc bớt các mục nội dung của mẫu ấn chỉ hoặc tráo đổi ấn chỉ hồ sơ vụ việc kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính.

7. Các ấn chỉ đã được thiết lập phải có chữ ký của những người theo quy định trong mẫu ấn chỉ. Nếu ấn chỉ nhiều trang, nhiều liên thì những người này phải ký vào từng trang, từng liên.

8. Tất cả các ấn chỉ khi sử dụng để thiết lập hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đều phải đóng dấu của cơ quan kiểm tra. Đối với các ấn chỉ do thủ trưởng hoặc phó thủ trưởng cơ quan sử dụng ấn chỉ ký và có quyền đóng dấu trực

tiếp thì đóng dấu của cơ quan đó vào chỗ chữ ký của những người này. Đối với các ấn chỉ do những người khác ký không được quyền đóng dấu trực tiếp thì đóng dấu của cơ quan sử dụng ấn chỉ vào góc trên bên trái ấn chỉ.

9. Các ấn chỉ in sẵn có 3 liên, liên đầu để đưa vào hồ sơ vụ việc, liên hai giao cho đương sự, cá nhân, tổ chức được kiểm tra, khám hoặc bên làm việc, liên ba lưu tại quyển ấn chỉ. Riêng đối với ấn chỉ mẫu số 14 và mẫu số 15 có bốn liên, liên đầu đưa vào hồ sơ vụ việc, liên hai giao cho cá nhân, tổ chức bị xử phạt, liên ba gửi cho kho bạc nhà nước nơi thu tiền phạt và liên bốn lưu tại quyển ấn chỉ. Trường hợp cần phải có thêm ấn chỉ đã thiết lập để cung cấp cho các bên liên quan thì cơ quan sử dụng ấn chỉ (Đội Quản lý thị trường, Chi cục Quản lý thị trường, Cục Quản lý thị trường) được sao y bản chính liên đầu, có đóng dấu và chữ ký của người có thẩm quyền sao y bản chính theo quy định của pháp luật.

10. Trường hợp để mất các ấn chỉ in sẵn, thủ trưởng cơ quan in, phát hành hoặc sử dụng ấn chỉ phải tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của người làm mất để xử lý kỷ luật theo quy định, đồng thời thông báo cho các cơ quan có liên quan biết để ngăn chặn kịp thời việc lợi dụng ấn chỉ bị mất.

**Điều 5. Cấp phát, giao nhận và thanh toán ấn chỉ**

1. Thủ trưởng cơ quan phát hành ấn chỉ quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này tổ chức in, cấp phát, điều chuyển ấn chỉ theo yêu cầu sử dụng của đơn vị mình.

2. Khi cấp phát, giao nhận ấn chỉ phải thực hiện thủ tục nhập, xuất ấn chỉ; mở sổ sách theo dõi việc nhập, cấp phát, giao nhận ấn chỉ; định kỳ kiểm kê, thanh quyết toán ấn chỉ; bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm kế toán ấn chỉ.

3. Định kỳ, đơn vị và công chức được cấp phát ấn chỉ thực hiện việc thanh quyết toán ấn chỉ với cơ quan cấp phát. Các ấn chỉ nếu bị hư hỏng, không sử dụng được thì cơ quan cấp phát ấn chỉ tổ chức thu hồi, kiểm kê và làm thủ tục tiêu hủy theo quy định.

**Điều 6. Các hành vi bị cấm**

1. Sử dụng ấn chỉ không đúng mẫu quy định của Thông tư này để thiết lập hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính.

2. Đánh tráo ấn chỉ hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính.

3. Làm giả hoặc in, sao chụp ấn chỉ không đúng quy định.

4. Tự ý trao đổi, mua, bán, vay, mượn ấn chỉ được cấp phát.

5. Làm mất hoặc hư hỏng ấn chỉ được cấp phát.

6. Ghi chép ấn chỉ, thiết lập hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính không đúng quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính và quy định tại Thông tư này.

**Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Cục Quản lý thị trường có trách nhiệm:

a) Tổ chức in, phát hành ấn chỉ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư này; chỉ đạo việc tổ chức in ấn chỉ đối với các Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, thành phố có nhu cầu;

b) Hướng dẫn nghiệp vụ ghi chép ấn chỉ của cơ quan Quản lý thị trường các cấp theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính và Thông tư này;

c) Theo dõi, kiểm tra việc in, phát hành, sử dụng, ghi chép ấn chỉ, thiết lập hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Quản lý thị trường các cấp theo quy định của Thông tư này;

d) Báo cáo Bộ trưởng Bộ Công thương tình hình thực hiện, đề xuất biện pháp chấn chỉnh, ngăn chặn vi phạm trong việc phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ của cơ quan Quản lý thị trường các cấp và sửa đổi, bổ sung ấn chỉ khi cần thiết.

2. Chi cục Quản lý thị trường có trách nhiệm:

a) Tổ chức in, phát hành ấn chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư này;

b) Quản lý ấn chỉ của lực lượng Quản lý thị trường địa phương; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc ghi chép, thiết lập hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính, việc quản lý và sử dụng ấn chỉ của lực lượng Quản lý thị trường địa phương theo đúng quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính và Thông tư này;

c) Báo cáo với Cục Quản lý thị trường tình hình in ấn, phát hành, sử dụng ấn chỉ theo quy định tại Thông tư này; đề xuất các biện pháp quản lý, sử dụng ấn chỉ và sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

3. Đội trưởng Đội Quản lý thị trường có trách nhiệm:

a) Quản lý ấn chỉ được cấp phát, ghi chép ấn chỉ, thiết lập hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính và Thông tư này;

b) Báo cáo việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán ấn chỉ theo yêu cầu của Chi cục Quản lý thị trường và quy định của Thông tư này.

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2011.

2. Bãi bỏ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTM ngày 22 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc ban hành quy định các mẫu ấn chỉ và việc sử dụng, quản lý ấn chỉ của Quản lý thị trường.

Đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2011, nếu các ấn chỉ cũ còn tồn thì thủ trưởng cơ quan Quản lý thị trường các cấp tổ chức thu hồi, kiểm kê và tiêu hủy theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Bộ, Giám đốc Sở Công thương, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cán bộ, công chức cơ quan Quản lý thị trường các cấp có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Cẩm Tú**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 01 - Liên 1*

Số: /QĐKT ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

# QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;
Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 10/CP ngày 23/01/1995 và Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13/3/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường;
Căn cứ:.....

.....

.....

Tôi là: Chức vụ:

Đơn vị:

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Kiểm tra đối với:

.....

Địa chỉ:

.....

Nội dung kiểm tra việc chấp hành pháp luật về:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thời hạn kiểm tra từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Cá nhân /tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà):..... Chức vụ:.....

Đơn vị:.....

Cùng:.....tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 02 - Liên 1*

Số: /BBKT

# BIÊN BẢN KIỂM TRA

Thi hành Quyết định kiểm tra số /QĐKT ngày tháng năm

của:

Vào hồi giờ ngày tháng năm tại:

Cơ quan kiểm tra: gồm có:

- Ông (bà): Chức vụ: Biển hiệu số:
- Ông (bà): Chức vụ: Biển hiệu số:
- Ông (bà): Chức vụ: Biển hiệu số:

Cơ quan phối hợp (nếu có): gồm có:

- Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị:
- Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị:
- Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị:

Người chứng kiến (nếu có):

- Ông (bà): Nghề nghiệp/chức vụ:

Địa chỉ/đơn vị:

- Ông (bà): Nghề nghiệp/chức vụ:

Địa chỉ/đơn vị:

Đã tiến hành kiểm tra đối với:

Địa chỉ:

Đại diện là ông (bà): Nghề nghiệp/chức vụ:

Kết quả kiểm tra theo các nội dung được kiểm tra như sau:

Số: /BBKT ***MS 02 - Liên 1***

Ý kiến giải trình của cá nhân/đại diện tổ chức được kiểm tra (nếu có):

Ý kiến của người chứng kiến (nếu có):

Ý kiến của cơ quan kiểm tra:

Việc kiểm tra kết thúc vào hồi giờ ngày tháng năm .Biên bản này được lập thành 03 bản: 01 bản giao cho cá nhân/tổ chức được kiểm tra, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc, 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho những người có tên như trên cùng nghe, công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| | | |
|---|---|---|
| **CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐƯỢC KIỂM TRA** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN KIỂM TRA** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |
| **NGƯỜI CHỨNG KIẾN** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |

.....

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 03 - Liên 1*

Số: /QĐKN ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

# QUYẾT ĐỊNH
# KHÁM NGƯỜI THEO THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 45, Điều 47 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ: .....

.....

.....

.....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Khám người theo thủ tục hành chính đối với:

Ông (bà): ..... Tuổi: .....

Nghề nghiệp:

Địa chỉ: .....

.....

Lý do khám: .....

.....

.....

.....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 04 - Liên 1*

Số: /BBKN

**BIÊN BẢN**
**KHÁM NGƯỜI THEO THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Căn cứ Điều 47 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002;

Thi hành Quyết định khám người theo thủ tục hành chính số: ..... /QĐKN

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Cơ quan tiến hành khám: ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

Cơ quan phối hợp (nếu có): ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Người tiến hành khám là ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

Người chứng kiến là ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

Tiến hành khám người theo thủ tục hành chính đối với:

Ông (bà): ..... Tuổi: .....

Nghề nghiệp: .....

Địa chỉ/Quốc tịch:

Giấy CMND/hộ chiếu số (nếu có): .....

Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Kết quả khám gồm tang vật, phương tiện vi phạm hành chính như sau:

| STT | Tên tang vật, phương tiện | Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, số đăng ký của tang vật, phương tiện | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng tang vật, phương tiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |

Số: /BBKN ***MS 04 - Liên 1***

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

Giấy tờ, chứng từ, hoá đơn kèm theo (nếu có):

Ý kiến của người bị khám (nếu có):

Ý kiến của người làm chứng (nếu có):

Ý kiến của cơ quan tiến hành khám:

Việc khám người kết thúc vào hồi giờ ngày tháng năm Biên bản này được lập thành 03 bản: 01 bản giao cho người bị khám, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc, 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho những người có tên như trên cùng nghe, công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| | | |
|---|---|---|
| **NGƯỜI BỊ KHÁM**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN TIẾN HÀNH KHÁM**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* |
| **NGƯỜI CHỨNG KIẾN**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI KHÁM**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* |

.....

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 05 - Liên 1*

Số: /QĐKPTVTĐV ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

# QUYẾT ĐỊNH
# KHÁM PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI, ĐỒ VẬT THEO THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 45, Điều 48 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ: .....

.....

.....

.....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1**. Khám phương tiện vận tải/đồ vật theo thủ tục hành chính đối với:

Tên phương tiện vận tải/đồ vật khám: .....

.....

Biển kiểm soát số/số hiệu đồ vật (nếu có): .....

.....

Lý do khám: .....

.....

.....

Phạm vi khám:

.....

.....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà)/tổ chức là chủ phương tiện vận tải, đồ vật hoặc người điều khiển phương tiện vận tải nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 06 - Liên 1*

Số: /BBKPTVTĐV

# BIÊN BẢN
## KHÁM PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI, ĐỒ VẬT THEO THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 48 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002;

Thi hành Quyết định khám phương tiện vận tải, đồ vật số ...../QĐKPTVTĐV

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Cơ quan tiến hành khám: ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

Cơ quan phối hợp (nếu có): ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Người chứng kiến:

- Ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

- Ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

Đã tiến hành khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính đối với:

Tên phương tiện vận tải/đồ vật tiến hành khám: .....

Biển kiểm soát số/số hiệu đồ vật (nếu có): .....

Chủ hàng/chủ phương tiện vận tải, đồ vật/ người điều khiển phương tiện vận tải là:

Ông (bà): ..... Nghề nghiệp/ chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): ..... Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Phạm vi khám: .....

.....

Kết quả khám gồm tang vật, phương tiện vi phạm hành chính như sau:

| STT | Tên tang vật, phương tiện | Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, số đăng ký của tang vật, phương tiện | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng tang vật, phương tiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |

Số: /BBKPTVTĐV *MS 06 - Liên 1*

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

Giấy tờ, chứng từ, hoá đơn kèm theo (nếu có):.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ý kiến của chủ hàng/ chủ phương tiện vận tải, đồ vật/ người điều khiển phương tiện vận tải (nếu có):

.....

.....

Ý kiến của người làm chứng (nếu có):

.....

Ý kiến của cơ quan tiến hành khám:

.....

.....

.....

.....

.....

Việc khám kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này được lập thành 3 bản: 01 bản giao cho chủ hàng/chủ phương tiện vận tải, đồ vật/ người điều khiển phương tiện vận tải, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc và 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| | | |
|---|---|---|
| **CHỦ HÀNG/CHỦ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI, ĐỒ VẬT/NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN TIẾN HÀNH KHÁM** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |
| **NGƯỜI CHỨNG KIẾN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 07 - Liên 1*

Số: /QĐKNCG ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

# QUYẾT ĐỊNH
## KHÁM NƠI CẤT GIẤU TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 45, Điều 49 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ: .....

.....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo thủ tục hành chính đối với:

Địa điểm nơi bị khám: .....

.....

Địa chỉ nơi bị khám:

.....

Lý do khám: .....

.....

Phạm vi khám: .....

Thời gian khám: .....

Chủ nơi bị khám là ông (bà)/tổ chức: .....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động: .....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 08 - Liên 1*

Số: /BBKNCG

# BIÊN BẢN
## KHÁM NƠI CẤT GIẤU TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 49 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Thi hành Quyết định khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số ...../QĐKNCG

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....

.....

Cơ quan tiến hành khám: ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

Cơ quan phối hợp (nếu có): ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Đại diện chính quyền là ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị/địa chỉ: .....

Người chứng kiến:

- Ông (bà): ..... Nghề nghiệp: .....

Địa chỉ: .....

- Ông (bà): ..... Nghề nghiệp: .....

Địa chỉ: .....

Đã tiến hành khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo thủ tục hành chính đối với:

Địa điểm nơi bị khám: .....

Địa chỉ nơi bị khám: .....

.....

Thời gian bắt đầu tiến hành khám từ ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Đại diện chủ nơi bị khám là ông (bà)/tổ chức: .....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động: .....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Kết quả khám gồm những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính như sau:

Số: /BBKNCG ***MS 08 - Liên 1***

| STT | Tên tang vật, phương tiện | Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, số đăng ký của tang vật, phương tiện | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng tang vật, phương tiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

Giấy tờ, chứng từ, hoá đơn kèm theo (nếu có):.....

.....

.....

.....

Ý kiến của chủ nơi bị khám (nếu có):.....

.....

Ý kiến của người chứng kiến/đại diện chính quyền (nếu có):.....

.....

Ý kiến của cơ quan tiến hành khám:.....

.....

.....

.....

Việc khám kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản được lập thành 3 bản: 01 bản giao cho chủ nơi bị khám, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc và 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| **ĐẠI DIỆN CHỦ NƠI BỊ KHÁM** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN TIẾN HÀNH KHÁM** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |
|---|---|---|
| **NGƯỜI CHỨNG KIẾN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

.....

.....

Số: /QĐTGN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

***MS 09 - Liên 1***

....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

# QUYẾT ĐỊNH
# TẠM GIỮ NGƯỜI THEO THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 44, Điều 45 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ: .....

.....

.....

.....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tạm giữ người theo thủ tục hành chính đối với:

Ông (bà): ..... Tuổi ..... Nghề nghiệp: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND/hộ chiếu số (nếu có): ..... Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Lý do tạm giữ: .....

.....

Thời hạn tạm giữ là ..... giờ, kể từ ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Nơi tạm giữ tại: .....

Tình trạng sức khoẻ người bị tạm giữ .....

Việc tạm giữ người này đã thông báo cho ông (bà)/tổ chức: .....

Là: ..... Địa chỉ/đơn vị: .....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... bằng cách: .....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 10 - Liên 1*

Số: /QĐTGTVPT ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

# QUYẾT ĐỊNH
## TẠM GIỮ TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 45, Điều 46 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ:.....

.....

.....

Tôi là: Chức vụ:

Đơn vị:.....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tạm giữ tang vật/ phương tiện vi phạm hành chính của:

Ông (bà)/tổ chức:.....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động:.....

Địa chỉ:.....

Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ:.....

.....

.....

.....

.....

Lý do tạm giữ:.....

.....

.....

Thời gian tạm giữ: ngày, kể từ ngày tháng năm

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà)..... Chức vụ:.....

Đơn vị:.....

Cùng:..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 11 - Liên 1*

Số: /BBTGTVPT

# BIÊN BẢN
## TẠM GIỮ TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 46 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Thi hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số: ..... /QĐTGTVPT

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Cơ quan tiến hành tạm giữ: ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

Cơ quan phối hợp (nếu có): ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Người chứng kiến (nếu có):

- Ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

Đại diện chính quyền (nếu có) là ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Đã tiến hành tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính của:

Ông(bà)/tổ chức: .....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): ..... Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ gồm:

| STT | Tên tang vật, phương tiện | Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, số đăng ký của tang vật, phương tiện | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng tang vật, phương tiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

Số: /BBTGTVPT ***MS 11 - Liên 1***

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

Niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ (nếu có):.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ được giao cho ông (bà):

Là:..... bảo quản.

Biên bản này được lập thành 3 bản: 01 bản giao cho cá nhân/đại diện tổ chức vi phạm, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc và 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| | | |
|---|---|---|
| **CÁ NHÂN/ ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN TIẾN HÀNH TẠM GIỮ**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* |
| **NGƯỜI /ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN CHỨNG KIẾN**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI BẢO QUẢN**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* |

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 12 - Liên 1*

Số: /QĐKDTGTVPT ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

# QUYẾT ĐỊNH
## KÉO DÀI THỜI HẠN TẠM GIỮ TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 45, Điều 46 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Kéo dài thời hạn tạm giữ đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính: .....

.....

.....

Của ông (bà)/tổ chức: .....

.....

Nghề nghiệp /lĩnh vực hoạt động: .....

Địa chỉ: .....

.....

Đã bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật vi phạm hành chính số: ..... /QĐTGTVPT

ngày ..... tháng ..... năm ..... của: .....

Thời hạn kéo dài tạm giữ đến hết ngày tháng năm

Lý do kéo dài thời hạn tạm giữ: .....

.....

.....

.....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 13 - Liên 1*

Số: /BBVPHC

# BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 55 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ:.....

.....

.....

.....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Cơ quan lập biên bản vi phạm hành chính:..... gồm có:

- Ông (bà):..... Chức vụ:..... Biển hiệu số:.....
- Ông (bà):..... Chức vụ:..... Biển hiệu số:.....
- Ông (bà):..... Chức vụ:..... Biển hiệu số:.....

Cơ quan phối hợp (nếu có):..... gồm có:

- Ông (bà):..... Chức vụ:..... Đơn vị:.....
- Ông (bà):..... Chức vụ:..... Đơn vị:.....
- Ông (bà):..... Chức vụ:..... Đơn vị:.....

Người chứng kiến:

- Ông (bà):..... Nghề nghiệp/chức vụ:.....

Địa chỉ/đơn vị:.....

- Ông (bà):..... Nghề nghiệp/chức vụ:.....

Địa chỉ/đơn vị:.....

- Đại diện chính quyền là ông (bà):..... Chức vụ:.....

Đơn vị:.....

Người/đại diện tổ chức bị thiệt hại (nếu có):.....

Địa chỉ/đơn vị:.....

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông(bà)/tổ chức:.....

.....

Nghề nghiệp /lĩnh vực hoạt động:.....

Địa chỉ:.....

Giấy CMND/ ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có):..... Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Số: /BBVPHC ***MS 13 - Liên 1***

Đã có hành vi vi phạm hành chính:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thời gian, địa điểm xảy ra vi phạm hành chính:.....

Tình trạng/trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (nếu có):.....

Ý kiến của người/đại diện tổ chức vi phạm hành chính (nếu có):.....

Ý kiến của người/đại diện tổ chức bị thiệt hại (nếu có):.....

Ý kiến của người chứng kiến (nếu có):.....

Tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ/có liên quan (nếu có):.....

Biện pháp ngăn chặn và đảm bảo việc xử phạt vi phạm hành chính đã áp dụng (nếu có):.....

Cơ quan kiểm tra lập biên bản này đã yêu cầu ông (bà)/tổ chức:.....

đình chỉ ngay hành vi vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 53 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002. Biên bản này được lập thành 3 bản: 01 bản giao cho cá nhân/tổ chức vi phạm hành chính, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc, 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| | | |
|---|---|---|
| **NGƯỜI/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN LẬP BIÊN BẢN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |
| **ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN/ NGƯỜI CHỨNG KIẾN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI/TỔ CHỨC BỊ THIỆT HẠI** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

Lý do người/đại diện tổ chức vi phạm hành chính không ký biên bản vi phạm hành chính (nếu có):.....

.....

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 14 - Liên 1*

Số: /QĐXPHC ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

**QUYẾT ĐỊNH**
**XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

Căn cứ Điều 37, Điều 56, Điều 57, Điều 58 và Điều 64 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ Nghị định số: ...../...../NĐ-CP ngày ..... tháng ..... năm ..... của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong .....

.....

.....

.....

Xét Biên bản vi phạm hành chính số ...../BBVPHC do .....

lập hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Căn cứ: .....

.....

.....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà)/tổ chức: .....

.....

Nghề nghiệp /lĩnh vực hoạt động: .....

Địa chỉ: .....

.....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): .....

Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Đã có hành vi vi phạm hành chính, với hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Số: /QĐXPHC ***MS 14 - Liên 1***

**Điều 2.** Quyết định xử phạt này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng ..... năm ..... . Trong thời hạn mười ngày kể từ ngày được giao Quyết định xử phạt, cá nhân/tổ chức bị xử phạt tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này, nộp số tiền bị xử phạt nói trên tại: ..... , trừ trường hợp được hoãn chấp hành theo quy định của pháp luật. Quá thời hạn nói trên nếu không chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành. Cá nhân/tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính có quyền khiếu nại Quyết định xử phạt này theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Kho bạc nhà nước;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Quyết định này được giao cho cá nhân / đại diện tổ chức vi phạm hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
*(Người nhận ký, ghi rõ họ tên)*

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

***MS 15 - Liên 1***

Số: /QĐXPHC ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

# QUYẾT ĐỊNH
## XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH THEO THỦ TỤC ĐƠN GIẢN

Căn cứ Điều 37, Điều 56, Điều 57, Điều 58 và Điều 64 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ: .....

.....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục đơn giản đối với ông (bà)/tổ chức: .....

.....

Nghề nghiệp /lĩnh vực hoạt động: .....

Địa chỉ: .....

.....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): .....

Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Đã có hành vi vi phạm hành chính, với hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

.....

.....

.....

**Điều 2**. Quyết định xử phạt này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng ..... năm ..... Trong thời hạn mười ngày kể từ ngày được giao Quyết định xử phạt, cá nhân/tổ chức bị xử phạt tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này, nộp số tiền bị xử phạt nói trên tại .....

Quá thời hạn nói trên nếu không chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành. Cá nhân/tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính có quyền khiếu nại Quyết định xử phạt này theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): Chức vụ:

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Kho bạc nhà nước;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

.....

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 16 - Liên 1*

Số: /QĐTTTVPT

*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

# QUYẾT ĐỊNH
## TỊCH THU TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và khoản 4 Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ:

.....

.....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:

Của ông (bà)/tổ chức: .....

Địa chỉ: .....

.....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động: .....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): .....

Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Lý do tịch thu: thuộc diện cấm lưu thông, lưu hành/không xác định được chủ sở hữu/không có người đến nhận sau khi đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan tạm giữ theo quy định.

Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu gồm: .....

.....

.....

.....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 17 - Liên 1*

Số: /BBTTTVPT

**BIÊN BẢN**
**TỊCH THU TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 60 và khoản 4 Điều 61 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Thi hành Quyết định ..... số ...../QĐ .....

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Cơ quan tiến hành tịch thu: ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

Cơ quan phối hợp (nếu có): ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Người chứng kiến:

- Ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị:

- Ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

Đã tiến hành tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:

- Của ông(bà)/tổ chức: .....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): .....

Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

- Không xác định được chủ sở hữu/không có người đến nhận.

Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu gồm:

| STT | Tên tang vật, phương tiện | Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, số đăng ký của tang vật, phương tiện | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng tang vật, phương tiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |

Số: /BBTTTVPT *MS 17 - Liên 1*

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

Niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu (nếu có):.....

Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu được giao cho ông (bà):.....

Là:..... bảo quản.

Biên bản này được lập thành 3 bản: 01 bản giao cho cá nhân/đại diện tổ chức vi phạm, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc và 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| | | |
|---|---|---|
| **CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM**<br>*(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN TIẾN HÀNH TỊCH THU**<br>*(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**<br>*(Ký, ghi rõ họ, tên)* |
| **NGƯỜI CHỨNG KIẾN**<br>*(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP**<br>*(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **NGƯỜI BẢO QUẢN**<br>*(Ký, ghi rõ họ, tên)* |

.....

.....

Số: /QĐH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 18 - Liên 1*

....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

# QUYẾT ĐỊNH
# HOÃN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH PHẠT TIỀN

Căn cứ Điều 65 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002;

Xét đơn đề nghị của ông (bà): .....

Địa chỉ: .....

.....

Đang gặp khó khăn đặc biệt về kinh tế được: ..... xác nhận;

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Hoãn chấp hành quyết định phạt tiền tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số ..... /

QĐXPHC ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Thời hạn được hoãn đến hết ngày ..... tháng ..... năm .....

Ngay sau khi hết thời hạn được hoãn nói trên, ông (bà): .....

phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định phạt tiền, nếu không sẽ bị cưỡng chế thi hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 19 - Liên 1*

Số: /QĐCGTLTVPT ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

# QUYẾT ĐỊNH
## CHUYỂN GIAO HOẶC TRẢ LẠI GIẤY TỜ, TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN

Căn cứ khoản 5 Điều 46, khoản 5 Điều 61, Điều 62 và khoản 4 Điều 65 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ Quyết định: ..... số: ..... /QĐ .....

ngày ..... tháng ..... năm ..... của: .....

Căn cứ:

.....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chuyển giao/trả lại cho ông (bà)/tổ chức: .....

.....

Địa chỉ: .....

.....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động: .....

Giấy tờ, tang vật, phương tiện chuyển giao/ trả lại gồm: .....

.....

.....

.....

.....

.....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 20 - Liên 1*

Số: /BBGNTVPT

**BIÊN BẢN**
**GIAO NHẬN GIẤY TỜ, TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN**

Thi hành Quyết định: ..... số ..... /QĐ .....

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Bên giao giấy tờ, tang vật, phương tiện: ..... gồm có:

- Ông (bà): Chức vụ: Biển hiệu số:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

Bên nhận giấy tờ, tang vật, phương tiện là ông (bà): .....

Nghề nghiệp/Chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): ..... Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....

Đã tiến hành giao, nhận giấy tờ, tang vật, phương tiện gồm:

| STT | Tên giấy tờ, tang vật, phương tiện | Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, số đăng ký của tang vật, phương tiện | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng tang vật, phương tiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

Ý kiến khác (nếu có): .....

.....

.....

Việc giao, nhận giấy tờ, tang vật, phương tiện kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản lập thành 3 bản: 01 bản giao cho bên nhận, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc, 01 bản lưu cơ quan bàn giao; đã đọc lại cho mọi người có tên nói trên công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| **ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN** | **ĐẠI DIỆN BÊN GIAO** | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN** |
|---|---|---|
| *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 21 - Liên 1*

Số: /BBBH

**BIÊN BẢN**
**BÁN HÀNG HÓA, VẬT PHẨM DỄ HƯ HỎNG**

Căn cứ khoản 3 Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ Quyết định: ..... số ..... /QĐ .....

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Căn cứ Biên bản ..... số ..... /BB .....

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Căn cứ Bảng giá do Sở Tài chính công bố tại văn bản số ngày tháng năm

Biên bản xác định giá số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... tại .....

Cơ quan bán hàng hóa, vật phẩm dễ hư hỏng: ..... gồm có:

- Ông (bà): Chức vụ: Biển hiệu số:
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

Cơ quan phối hợp (nếu có): ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị:

Bên mua hàng hóa, vật phẩm dễ hư hỏng là ông(bà)/tổ chức: .....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND/ĐKKD số (nếu có): .....

Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Mã số thuế (nếu có):

Hàng hóa, vật phẩm dễ hư hỏng được bán như sau:

| STT | Tên hàng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Tình trạng hàng hóa |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |

Số: /BBBH ***MS 21 - Liên 1***

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |

Tổng số gồm: ..... (bằng chữ: ..... ) loại hàng hóa.

Tổng số tiền bằng số: .....

Tổng số tiền bằng chữ: .....

Bên mua có trách nhiệm thanh toán số tiền mua hàng nói trên bằng tiền mặt/chuyển khoản vào tài khoản số ..... tại Kho bạc nhà nước .....

trước ngày tháng năm

Biên bản lập thành 3 bản: 01 bản giao cho bên mua, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc, 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| **ĐẠI DIỆN BÊN MUA** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN BÁN** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |
|---|---|---|---|

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 22 - Liên 1*

Số: /BBTHTL

**BIÊN BẢN**
**TIÊU HỦY HOẶC THANH LÝ TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ Quyết định thành lập Hội đồng tiêu hủy/thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số: .....

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

.....

Hội đồng tiêu hủy/thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính gồm có:

Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Đã tiến hành tiêu hủy/thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính sau đây:

| Số TT | Tên, nhãn hiệu, qui cách, xuất xứ tang vật, phương tiện | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng tang vật, phương tiện |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

Số: /BBTHTL ***MS 22 - Liên 1***

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

Địa điểm tiêu hủy/thanh lý:.....

.....

.....

Hình thức tiêu hủy/thanh lý:.....

.....

.....

.....

.....

Lý do tiêu hủy/thanh lý:.....

.....

Việc tiêu hủy/thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản lập thành 03 bản: 01 bản lưu hồ sơ vụ việc, 01 bản lưu cơ quan chủ trì tổ chức tiêu hủy/thanh lý, 01 bản lưu cuống ấn chỉ; đã đọc lại cho những người nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TIÊU HỦY/THANH LÝ**
*(Ký, ghi rõ họ, tên)*

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**
*(Ký, ghi rõ họ, tên)*

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 23 - Liên 1*

Số: /QĐKPHQ ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

**QUYẾT ĐỊNH**
**ÁP DỤNG BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ**

Căn cứ khoản 1 Điều 10 và khoản 1 Điều 56 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002;

Xét hành vi vi phạm hành chính đã quá: .....

nhưng cần phải áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra;

Tôi là: Chức vụ:

Đơn vị: .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với:

Ông (bà)/tổ chức: .....

Địa chỉ: .....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động: .....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): Cấp ngày tháng năm tại

Đã có hành vi vi phạm hành chính .....

.....

.....

Biện pháp khắc phục hậu quả là:

.....

.....

.....

Thời hạn thực hiện xong biện pháp khắc phục hậu quả nói trên trước ngày ..... tháng ..... năm .....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này và trả các chi phí cho việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà) ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....

*MS 24 - Liên 1*

Số: /QĐSĐHBĐC ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

# QUYẾT ĐỊNH
## SỬA ĐỔI, HUỶ BỎ, ĐÌNH CHỈ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Căn cứ khoản 2 Điều 62 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3 và khoản 3 Điều 24 Nghị định số 128/2008/NĐ-CP ngày 16/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Căn cứ khoản 4 Điều 9 Nghị định số 06/2008/NĐ-CP ngày 16/01/2008 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại;

Xét thấy: .....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi /huỷ bỏ/đình chỉ thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: ...../QĐXPHC ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Đối với ông (bà)/tổ chức: .....

Nghề nghiệp /lĩnh vực hoạt động: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): ..... Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Nội dung sửa đổi/hủy bỏ/đình chỉ thi hành: .....

.....

.....

.....

.....

.....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

Cùng: ..... tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

Số: /QĐCC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

***MS 25 - Liên 1***

*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

# QUYẾT ĐỊNH
## CƯỠNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 64, Điều 66 và Điều 67 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008;

Để thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: ..... /QĐXPHC ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Xét đề nghị của: .....

.....

Tôi là: ..... Chức vụ: .....

Đơn vị: .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với:

Ông (bà)/tổ chức: .....

Địa chỉ: .....

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động: .....

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): .....

Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Biện pháp cưỡng chế: .....

.....

.....

.....

.....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này và chi trả các chi phí cho việc tổ chức cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Giao cho ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Đơn vị:

Cùng: tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 1;
- Hồ sơ vụ việc;
- Lưu.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 26 - Liên 1*

Số: /BBCC

**BIÊN BẢN**
**CƯỠNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

Thi hành Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: /QĐCC ngày tháng năm của

Vào hồi giờ ngày tháng năm tại

Đại diện cơ quan tổ chức cưỡng chế: gồm có:

- Ông (bà): Chức vụ: Biển hiệu:
- Ông (bà): Chức vụ: Biển hiệu:
- Ông (bà): Chức vụ: Biển hiệu:

Cơ quan phối hợp (nếu có): gồm có:

- Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị:
- Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị:
- Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị:

Đại diện chính quyền/công an phường (xã, thị trấn): gồm có:

- Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị:
- Ông (bà): Chức vụ: Đơn vị:

Người chứng kiến (nếu có) là ông (bà): Nghề nghiệp:

Địa chỉ:

Đã tiến hành cưỡng chế đối với cá nhân/tổ chức:

Địa chỉ:

Nghề nghiệp/lĩnh vực hoạt động:

Giấy CMND/ĐKKD/hộ chiếu số (nếu có): Cấp ngày tháng năm tại

Biện pháp cưỡng chế như sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc cưỡng chế kết thúc vào hồi giờ ngày tháng năm

Biên bản lập thành 03 bản: 01 bản giao cho cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc, 01 bản lưu cơ quan tổ chức cưỡng chế; đã đọc lại cho mọi người có tên nêu trên công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC BỊ CƯỠNG CHẾ | NGƯỜI CHỨNG KIẾN | ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP | ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CƯỠNG CHẾ | NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN |
|---|---|---|---|---|
| *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 27 - Liên 1*

Số: /BBLM

**BIÊN BẢN LẤY MẪU HÀNG HÓA**

Căn cứ: .....

.....

.....

.....

Vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Cơ quan lấy mẫu hàng hoá: ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

Cơ quan phối hợp (nếu có): ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Cá nhân/ đại diện tổ chức giao mẫu: .....

Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

.....

Người chứng kiến (nếu có):

- Ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

- Ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

Đã tiến hành lấy mẫu hàng hoá để giám định/kiểm định/kiểm nghiệm như sau:

- Tên hàng hoá lấy mẫu: .....

.....

.....

.....

- Nơi lấy mẫu hàng hoá: .....

.....

.....

.....

Số: /BBLM ***MS 27 - Liên 1***

- Nhãn hiệu, quy cách, đóng gói:.....

- Tình trạng hàng hoá lấy mẫu:.....

- Số lượng mẫu:.....

- Cách thức niêm phong mẫu:.....

- Nội dung giám định/kiểm định/kiểm nghiệm mẫu:.....

Việc lấy mẫu kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản được lập thành 3 bản: 01 bản giao bên giao mẫu, 01 bản lưu hồ sơ vụ việc, 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho mọi người có tên nói trên công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| **CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC BÊN GIAO MẪU** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **NGƯỜI CHỨNG KIẾN** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN LẤY MẪU** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN** *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |
|---|---|---|---|---|

.....

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 28 - Liên 1*

Số: /BBLV

# BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Căn cứ: .....

.....

.....

.....

Vào hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ... tại .....

.....

Chúng tôi đại diện cơ quan kiểm tra: ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Biển hiệu số: .....

Cơ quan phối hợp (nếu có): ..... gồm có:

- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
- Ông (bà): ..... Chức vụ: ..... Đơn vị: .....

Làm việc với ông (bà): ..... Nghề nghiệp/chức vụ: .....

Địa chỉ/đơn vị: .....

Đại diện cho: .....

Theo giấy uỷ quyền/giấy giới thiệu số: ..... ngày ... tháng ... năm .....

của: .....

Nội dung làm việc: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Số: /BBLV ***MS 28 - Liên 1***

Buổi làm việc kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản lập thành 3 bản: 01 bản giao cho ông (bà): ..... ; 01 bản lưu hồ sơ vụ việc, 01 bản lưu cơ quan kiểm tra; đã đọc lại cho mọi người có tên nêu trên công nhận là đúng và ký tên dưới đây./.

| **CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC LÀM VIỆC** | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP** | **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN KIỂM TRA** | **NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN** |
|---|---|---|---|
| *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |

.....

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 29 - Liên 1*

Số: /PLBB

....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

# PHỤ LỤC BIÊN BẢN

*(Kèm theo Biên bản* ..... *số* .....

*ngày* ..... *tháng* ..... *năm* ..... *của* ..... *)*

| CÁ NHÂN/ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐƯỢC KIỂM TRA/KHÁM | NGƯỜI CHỨNG KIẾN | ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP | ĐẠI DIỆN CƠ QUAN KIỂM TRA/KHÁM | NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN |
|---|---|---|---|---|
| *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |

.....

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*MS 30 - Liên 1*

Số: /BKTVPT

*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

# BẢNG KÊ TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN

*(Kèm theo số*

*ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....)*

| STT | Tên tang vật, phương tiện | Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, số đăng ký của tang vật, phương tiện | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng tang vật, phương tiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

| CÁ NHÂN/ ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐƯỢC KIỂM TRA/KHÁM | NGƯỜI CHỨNG KIẾN | ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP | ĐẠI DIỆN CƠ QUAN KIỂM TRA/KHÁM | NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN |
|---|---|---|---|---|
| *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)* | *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |